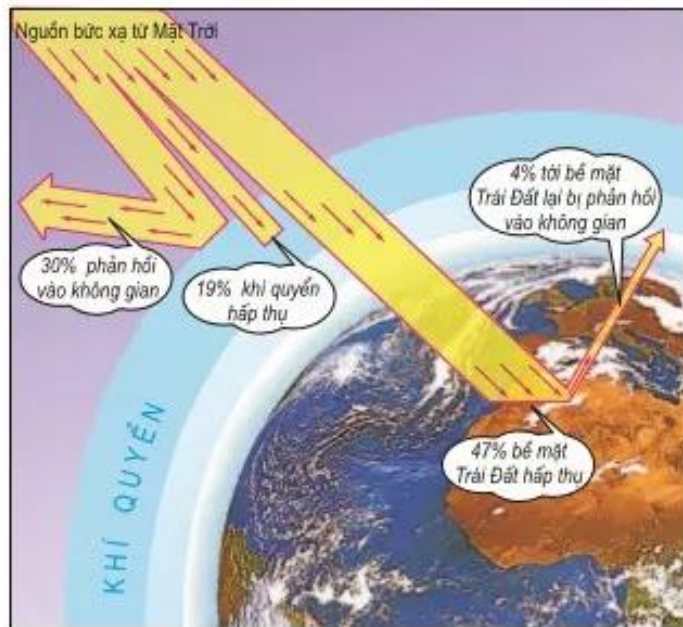


Bài 14

SỰ PHÂN BỐ CỦA NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRÊN TRÁI ĐẤT

I - BỨC XẠ VÀ NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ



Hình 14.1 - Phân phối bức xạ mặt trời

Nguồn cung cấp nhiệt chủ yếu cho bề mặt đất là bức xạ mặt trời. Quá trình bức xạ mặt trời đến bề mặt Trái Đất được phân phối như hình 14.1

Như vậy nguồn cung cấp nhiệt chủ yếu cho không khí ở tầng đối lưu là nhiệt của bề mặt Trái Đất được Mặt Trời đốt nóng.

Nhiệt lượng do Mặt Trời mang đến bề mặt Trái Đất luôn thay đổi theo góc chiếu của tia bức xạ mặt trời, nếu góc chiếu lớn thì nhiệt lượng lớn và ngược lại.

II - SỰ PHÂN BỐ NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRÊN TRÁI ĐẤT

1. Phân bố theo vĩ độ địa lí

Bảng 14.1. Sự thay đổi của nhiệt độ trung bình năm và biên độ nhiệt độ năm theo vĩ độ địa lí ở bán cầu Bắc

Vĩ độ	Nhiệt độ trung bình năm (°C)	Biên độ nhiệt độ năm (°C)
0	24,5	1,8
20	25,0	7,4
30	20,4	13,3
40	14,0	17,7
50	5,4	23,8
60	- 0,6	29,0
70	- 10,4	32,2
...

■ Quan sát bảng 14.1, hãy nhận xét và giải thích :

+ Sự thay đổi nhiệt độ trung bình năm theo vĩ độ.

+ Sự thay đổi biên độ nhiệt độ năm theo vĩ độ.

2. Phân bố theo lục địa và đại dương

a) Nhiệt độ trung bình năm cao nhất và thấp nhất đều nằm trên lục địa

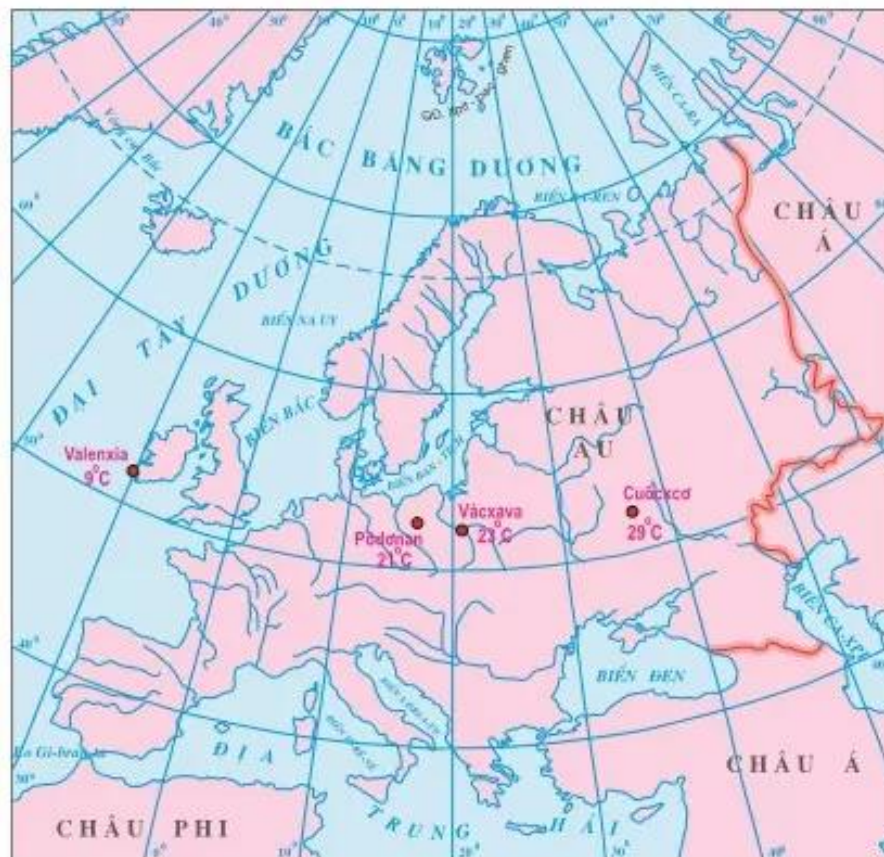
Ví dụ :

– Véc-khôi-an (67°B , 134°Đ) có nhiệt độ trung bình năm là -16°C , người ta còn gọi đó là hàn cực, vì lạnh hơn Bắc Cực.

– Do Nam Cực là lục địa nên nhiệt độ trung bình năm ở đây lạnh hơn Bắc Cực, có nơi nhiệt độ trung bình năm xuống tới -57°C .

Nơi có nhiệt độ cao nhất trên Trái Đất không phải quanh Xích đạo mà là khu vực chí tuyến. Trên lục địa, đường đẳng nhiệt năm cao nhất là đường 30°C ở khu vực hoang mạc Xa-ha-ra của châu Phi.

b) Đại dương có biên độ nhiệt độ nhỏ, lục địa có biên độ nhiệt độ lớn



Hình 14.2 - Biên độ nhiệt độ năm thay đổi theo vị trí nằm gần hay xa đại dương

■ Quan sát hình 14.2, nhận xét và giải thích sự thay đổi của biên độ nhiệt độ năm ở các địa điểm nằm trên khoảng vĩ tuyến $52^{\circ}B$.

Ngoài ra nhiệt độ không khí còn thay đổi theo bờ Đông và bờ Tây lục địa. Nguyên nhân là do ảnh hưởng của các dòng biển nóng, lạnh và sự thay đổi hướng của chúng.

3. Phân bố theo địa hình

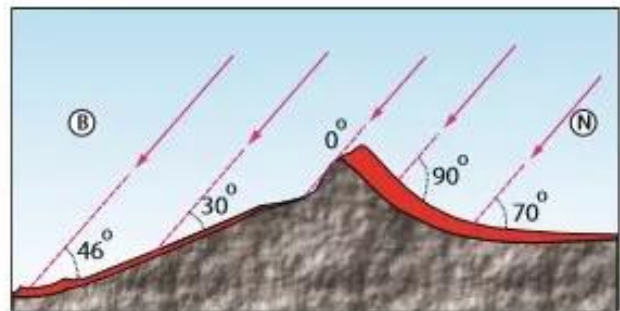
a) Nhiệt độ không khí thay đổi theo độ cao

Trong tầng đối lưu, trung bình cứ lên cao 100m nhiệt độ giảm $0,6^{\circ}C$.

b) Nhiệt độ không khí thay đổi theo hướng phơi của sườn núi

■ Quan sát hình 14.3, hãy phân tích mối quan hệ giữa hướng phơi của sườn với góc nhập xạ và lượng nhiệt nhận được.

Ngoài các nhân tố trên, nhiệt độ không khí còn thay đổi do lớp phủ thực vật, hoạt động sản xuất của con người...



Hình 14.3 - Nhiệt độ thay đổi theo độ dốc và hướng phơi của sườn núi. (Mức độ đốt nóng được biểu hiện bằng độ dày của lớp được đốt nóng tô màu đỏ)

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Nhiệt độ không khí ở tầng đối lưu do đâu mà có ?
2. Dựa vào bảng 14.1 và hình 14.1, trình bày và giải thích sự thay đổi biên độ nhiệt độ năm theo vĩ độ, theo vị trí nằm gần hay xa đại dương.